

THÔNG BÁO
Về chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng
phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC
cung cấp Dịch vụ công tuần thứ 19, tháng 5/2025

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp Dịch vụ công.

Qua tổng hợp, thống kê các dữ liệu của Bộ chỉ số trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://quantri.dichvucong.gov.vn>), Văn phòng UBND tỉnh thông báo như sau:

I. Kết quả đạt được

1. Về kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp Dịch vụ công (Bộ chỉ số 766) của tỉnh Bình Phước

Tuần thứ 19, tháng 5/2025, Bình Phước được Hệ thống DVCQG đánh giá đạt 82,58 điểm, xếp hạng 07/63 tỉnh thành phố, tăng 13 bậc, tăng 4,58 điểm so với kết quả đánh giá vào ngày 29/4/2025 (xếp hạng 20/63, với 78 điểm).

Cụ thể các chỉ số thể hiện như sau:

TT	Chỉ số	Năm 2024	Tháng 4/2025	Tuần 19 Tháng 5/2025	Tăng, giảm điểm
1.	Tỷ lệ TTHC có giao dịch thanh toán trực tuyến	69,31	93,37	91,76	-1,61
2.	Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến	57,7	61,02	68,71	+7,69
3.	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	75,72	82,67	87,67	+5
4.	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.	77,81	82,91	87,90	+4,99
5.	Tỷ lệ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã và Phòng Tư pháp cấp huyện.	100	100	100	-
6.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	76,89	86,99	88,70	+1,71

TT	Chỉ số	Năm 2024	Tháng 4/2025	Tuần 19 Tháng 5/2025	Tăng, giảm điểm
7.	Tỷ lệ công bố thủ tục hành chính đúng hạn.	50,5	28,12	28,44	+0,32
8.	Tỷ lệ xử lý hồ sơ thủ tục hành chính được đồng bộ đầy đủ trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	100	52,96	72,24	+19,28
9.	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.	100	100	100	-
10.	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp	97,89	98,35	97,80	-0,55
11.	Tỷ lệ hài lòng trong xử lý phản ánh, kiến nghị	97	96,23	96	-0,23
12.	Chỉ số tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC	96	98,35	97,8	-0,55

Qua phân tích dữ liệu, nhận thấy:

- Có 04 chỉ số, Bình Phước đang có điểm giảm nhẹ gồm: Tỷ lệ thanh toán trực tuyến *(-1,61 điểm)*; Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp *(-0,55 điểm)*; Tỷ lệ hài lòng trong xử lý phản ánh, kiến nghị *(-0,23 điểm)*; Chỉ số tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC *(-0,55 điểm)*.

- Có 06 chỉ số tăng: Tỷ lệ xử lý hồ sơ thủ tục hành chính được đồng bộ đầy đủ trên Cổng dịch vụ công quốc gia *(+19,28 điểm)*; Tỷ lệ công bố thủ tục hành chính đúng hạn *(+0,32 điểm)*; Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa *(+1,71 điểm)*; Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính *(+5 điểm)*; Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử *(+ 4,99 điểm)*; Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến *(+7,69 điểm)*.

- Có 02 chỉ số đang giữ tỷ lệ đạt 100% gồm: Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn; Tỷ lệ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

2. Kết quả thực hiện Bộ chỉ số 766 tại các sở, ban, ngành

STT	ĐƠN VỊ	Tháng 4/2025	Tuần 19, Tháng 5/2025	Tăng, giảm điểm
1.	Sở Nội vụ	95,59	95,53	-0,06
2.	Ban Quản lý Khu Kinh tế	88,22	94,38	+6,16
3.	Sở Y tế	87,17	94,12	+6,95
4.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	86,57	93,88	+7,31
5.	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Hệ thống không thông báo dữ liệu	93,63	+93,63

STT	ĐƠN VỊ	Tháng 4/2025	Tuần 19, Tháng 5/2025	Tăng, giảm điểm
6.	Sở Ngoại vụ	Hệ thống không thông báo dữ liệu	93	+93
7.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	79,94	92,65	+12,71
8.	Sở Khoa học và Công nghệ	86,73	91,79	+5,06
9.	Sở Công thương	85,09	91,7	+6,61
10.	Sở Tư pháp	82,3	90,22	+7,92
11.	Sở Giáo dục và Đào tạo	76,09	87,72	+11,63
12.	Sở Tài chính	62,29	77,06	+14,77
13.	Sở Xây dựng	92,72	63,24	-29,48

*(Chi tiết các tiêu chí có phụ lục đính kèm theo để các đơn vị kiểm soát,
đối chiếu với DVC tỉnh)*

3. Kết quả thực hiện Bộ chỉ số 766 tại các huyện, thị xã, thành, phố

STT	ĐỊA PHƯƠNG	Tháng 4/2025	Tuần 19, Tháng 5/2025	Tăng, giảm Điểm
1	UBND huyện Phú Riềng	84,28	93,36	+9,08
2	UBND huyện Bù Đăng	82,15	93,21	+11,06
3	UBND huyện Bù Đốp	90,39	92,97	+2,58
4	UBND huyện Hớn Quản	86,03	92,86	+6,83
5	UBND huyện Đồng Phú	81,8	92,58	+10,78
6	UBND huyện Lộc Ninh	84,67	92,29	+7,62
7	UBND thị xã Bình Long	82,01	91,73	+9,72
8	UBND thị xã Phước Long	86,98	91,31	+4,33
9	UBND huyện Bù Gia Mập	80,43	89,67	+9,24
10	UBND thị xã Chơn Thành	86,03	89,56	+3,53
11	UBND thành phố Đồng Xoài	86,29	88,8	+2,51

*(Chi tiết các tiêu chí có phụ lục đính kèm theo để các đơn vị kiểm soát,
đối chiếu với DVC tỉnh)*

II. Ưu điểm

- Các sở, ban, ngành, địa phương và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa các cấp đã chủ động, tích cực triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh. Việc thực hiện nhiệm vụ cải cách và kiểm soát thủ tục hành chính được quán triệt nghiêm túc, đúng quy định. Đặc biệt, trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy, các đơn vị vẫn bảo đảm tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

Nhờ đó, kết quả được thể hiện rõ nét qua bộ chỉ số 766, với điểm số của các sở, ngành và địa phương đều tăng cao so với tháng 4/2025. Chỉ số 766 của tỉnh Bình Phước đã có bước tiến vượt bậc, tăng 13 bậc, từ vị trí 20/63 lên 7/63 tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Đã tiến hành rà soát tích hợp DVCTT trên Cổng DVCQG sau khi hoàn thành việc sáp nhập tổ chức bộ máy của tỉnh. Kết quả đã tích hợp, cung cấp 1.054 TTHC cung cấp DVCTT, với tổng số 1.546 DVCTT, đưa Bình Phước từ vị trí thứ 19/63 (Quý I/2025) lên vị trí thứ 01/63 cả nước về số lượng DVCTT trên Cơ sở dữ liệu cổng DVCQG.

- Bình Phước đã ban hành Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 15/4/2025 về việc thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025 và năm 2026 kịp thời, đúng thời hạn quy định của Văn phòng Chính phủ.

III. Tồn tại, hạn chế

- Hiện Bình Phước còn 50.037/183.684 hồ sơ chưa đồng bộ với hệ thống DVCQG (*chiếm tỷ lệ 27,24%*); tỷ lệ thanh toán trực tuyến và tỷ lệ hài lòng trong xử lý phản ánh, kiến nghị có chiều hướng giảm;

- Hệ thống thanh toán trực tuyến vẫn còn nhiều bất cập, thường xuyên bị lỗi gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân và cơ quan giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính. Điều này ảnh hưởng đến việc khuyến khích tổ chức, cá nhân thực hiện thanh toán trực tuyến.

- Nhiệm vụ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố lại bộ TTHC nội bộ tại các sở, ngành và địa phương sau sắp xếp tổ chức bộ máy vẫn chưa đảm bảo tiến độ được giao.

- Số lượng hồ sơ TTHC xử lý trễ hạn còn nhiều: Theo số liệu thống kê trên Hệ thống DVC tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo đến 09h ngày 07/5/2025, các sở ban ngành, huyện, thị xã, thành phố có hồ sơ quá hạn giải quyết bao gồm:

* Cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và Môi trường: 01 hồ sơ.

* Cấp huyện: Thị xã Chơn Thành: 73 hồ sơ; Thị xã Bình Long: 66 hồ sơ; Huyện Đồng Phú: 04 hồ sơ;

* Cấp xã: Xã Đức Hạnh: 01 hồ sơ; Xã Đa Kia: 01 hồ sơ; Xã Lộc Tấn: 01 hồ sơ.

Văn phòng UBND tỉnh đề nghị các đơn vị kiểm tra, rà soát và giải quyết hồ sơ quá hạn cho tổ chức và công dân theo đúng quy định.

IV. Kiến nghị:

(1) Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo tại Thông báo số 144/TB-UBND ngày 08/4/2025.

- Cử cán bộ kỹ thuật của DVC tỉnh kịp thời, tích cực phối hợp kiểm tra, xử lý đối với các kiến nghị, phản ánh của các sở, ngành và địa phương về các chỉ số 766 trên hệ thống do đơn vị quản lý, vận hành.

(2) Đề nghị thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác chỉ đạo, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các nhóm chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh đã giao tại Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 26/02/2025. *(Có 18 chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao).*

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan ngang bộ để cập nhật kịp thời các quy định mới liên quan đến thẩm quyền giải quyết TTHC khi không còn chính quyền cấp huyện. Trên cơ sở đó, rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố, công khai lại danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực đảm bảo phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

- Chủ động tham mưu phương án tổ chức thực hiện TTHC trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội; chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 893/UBND-KSTTHC ngày 28/02/2025 và Công văn số 1965/UBND-NC ngày 06/5/2025 về việc triển khai thực hiện Công văn số 500/TTg-KSTT ngày 04/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là nội dung Thông báo của Văn phòng UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC, Bộ chỉ số 766 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT.NC

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**